

Bản án số: 68/2019/HS-PT
Ngày 21 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hồng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2019/HSPT ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Lã Đức M do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 60/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

1. *Bị cáo có kháng cáo:* Lã Đức M, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1987 tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Duy H và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị S, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo tham gia quân đội nhân dân Việt Nam với thời gian là 03 năm; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2019, có mặt.

2. *Bị hại kháng cáo:* Anh Tạ Văn P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, có mặt.

3. *Người đại diện theo ủy của bị hại:* Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

4. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

Ông Phạm Văn Minh - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH VILOB Nam

Long - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/01/2019, Lã Đức M một mình điều khiển xe máy sang nhà anh Nguyễn Ngọc A tại thôn L, xã T, huyện H để xem bóng đá. Tại đây bị cáo gặp anh Nguyễn Mạnh T, anh Nguyễn Văn T1, ông Nguyễn Văn H và anh Tạ Văn P cùng trú tại thôn L, xã T, huyện H. Trong quá trình xem bóng đá giữa bị cáo M và anh T có tranh luận với nhau về trận bóng đá ngày hôm trước, thấy vậy anh P cũng tham gia tranh luận với bị cáo M. Sau đó anh P và bị cáo xảy ra to tiếng cãi chửi nhau, được mọi người can ngăn nên hai bên không xảy ra xô xát gì. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi kết thúc hiệp 1 của trận bóng đá, thấy anh P đi ra ngoài, bị cáo đã lấy ở gầm bàn uống nước nhà anh A 01 con dao gọt hoa quả dài khoảng 25cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, bản rộng khoảng 3cm, chuôi dao bằng nhựa, giấu ở sau lưng và đi theo anh P. Khi anh P và bị cáo đứng đối diện nhau ở cửa nhà anh A, bị cáo cầm dao tay phải dơ lên định đâm thì anh P bỏ chạy ra đường ĐT452 về Ủy ban nhân dân xã T, bị cáo cầm dao đuổi theo. Anh P bỏ chạy vào nhà chị H1, bị cáo M đuổi theo đâm anh P nhưng không trúng. Anh P tiếp tục chạy ra đường ĐT thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện H thì dừng lại đứng đối diện với bị cáo, bị cáo M cầm dao đâm một nhát vào vùng cánh tay trái, vùng nách trước bên trái anh P, anh P lùi lại phía sau thì bị vấp ngã ra đường, bị cáo tiến lại gần anh P thì bị anh P đạp một nhát vào chân phải bị cáo, bị cáo cầm dao đâm 01 nhát trúng vào đùi bên trái, 01 nhát trúng vào phần mông bên trái của anh P, sau đó bị cáo M cầm con dao đi bộ về phía cầu Trạm Chay thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện H vấp con dao xuống sông và đi về nhà.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 36/19/TgT ngày 01/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình đã kết luận về thương tích của anh Tạ Văn P và xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 12%, trong đó thương tích vùng cánh tay trái là 09%, thương tích vùng nách trái là 01%, thương tích vùng mông trái là 01%, thương tích vùng đùi trái là 01%. Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Các thương tích trên có cùng thời điểm.

Bản án sơ thẩm số 60/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lã Đức M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều

54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Đức M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/9/2019, bị hại anh Tạ Văn P kháng cáo cho rằng bị cáo M mang theo dao từ trước, hành vi phạm tội của bị cáo M là cố tình giết người, vì vậy phải xử tăng hình phạt đối với bị cáo M.

Ngày 11/9/2019, bị cáo Lã Đức M có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo phải nuôi hai con nhỏ, bị cáo đã nộp đầy đủ số tiền còn phải bồi thường cho bị hại, đồng thời cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới xác nhận việc bị cáo có thời gian 03 năm tham gia quân đội nhân dân Việt Nam.

Tại phiên tòa, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo cho rằng mức hình phạt đối với bị cáo là nhẹ cần phải xử bị cáo mức hình phạt nặng hơn. Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại trình bày: Thứ nhất, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện bồi thường thiệt hại quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không đúng bởi bị cáo chỉ nộp 10.000.000 đồng vào cơ quan thi hành án là chưa đủ mức $\frac{1}{2}$ số tiền phải bồi thường theo hướng dẫn trong Giải đáp vướng mắc của Tòa án nhân dân Tối cao. Thứ hai, hành vi phạm tội của bị cáo là “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng”, bởi khi anh P đã bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đuổi theo và đâm nhiều nhát vào người anh P nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng này quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lã Đức M, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo.

Bị cáo M tranh luận: bị cáo thấy rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi bị hại và mong bị hại thứ lỗi cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo khai sử dụng dao để đe dọa anh P là không hợp lý bởi bản thân anh P khi thấy bị cáo M cầm dao dơ lên nên đã bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn rượt đuổi theo anh P tới cùng để thực hiện tội phạm. Luật sư cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng nhưng luật sư không đồng ý về việc bị cáo trình bày lí do đang nuôi con nhỏ, có thời gian tham gia quân đội nhân dân, đã nộp hết số tiền bồi thường cho bị hại để làm căn cứ cho bị cáo được án treo vì hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo. Luật sư còn cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất manh động và cần phải áp dụng thêm tình tiết tăng nặng là “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm tù mới phù hợp.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại và bị hại đều nhất trí với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, không tranh luận bổ sung gì.

Kiểm sát viên đối đáp: Hành vi phạm tội của bị cáo đối với bị hại diễn ra liên tục và trong thời gian ngắn, do vậy không thể xác định bị cáo có hành vi “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” để áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, lao động trở thành người có ích cho xã hội, gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo và bị hại đều làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lã Đức M: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ xác định vào khoảng 21 giờ ngày 25/01/2019 tại khu vực đường ĐT thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình, bị cáo Lã Đức M đã có hành vi dùng tay phải cầm dao đâm nhiều nhát vào người anh Tạ Văn P gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét

xử bị cáo Lã Đức M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo M thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản án sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo và xét xử bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ về việc bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam và ngày 19/11/2019, bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền còn phải bồi thường cho bị hại tại cơ quan thi hành án. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần phải cách ly ra khỏi xã hội để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo.

[4] Xét nội dung kháng cáo của bị hại thì thấy: Trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn hay thù tức với nhau từ trước mà chỉ vì những tranh cãi, kích động không đáng kể mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với bị hại là nguy hiểm. Tuy nhiên, ý thức chủ quan của bị cáo chỉ nhằm mục đích gây thương tích cho bị hại mà không có ý thức tước đoạt mạng sống của bị hại, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cho rằng bị cáo thực hiện tội phạm rất manh động và cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là không phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, bởi hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra liên tục, trong thời gian ngắn, sau khi gây 03 vết thương cho bị hại, bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội nào khác đối với bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng là thể hiện rõ sự khoan hồng của pháp luật đối với người đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, biết ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình gây ra. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới về việc bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội nhân dân, đã tự nguyện thi hành hết khoản tiền phải bồi thường thiệt hại cho bị hại theo bản án sơ thẩm là số tiền 11.835.000 đồng nên xét thấy mức án 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lã Đức M.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo M không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lã Đức M và kháng cáo tăng hình phạt của bị hại anh Tạ Văn P. Giữ nguyên bản án hình sự án sơ thẩm số 60/2019/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Lã Đức M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lã Đức M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lã Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 21/11/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THA h. Hưng Hà;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.;
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà